TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 232/2023/HS-ST
Ngày: 23-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Quang Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Đức Chung;

2/ Bà Nguyễn Thị Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 197/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 204/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1982, tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 161/3/14 Nguyễn Văn Trỗi, khu phố A phường B, thành phố C, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H (đã chết) và bà Lê Thị C, sinh năm 1960; bị cáo có vợ tên Lê Thị Cẩm T (đã ly hôn); bị cáo có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; Ngày 10/3/2022 bị cáo bị bắt phạm tội quả tang, tạm giữ tại Nhà tạm giữ công an thị xã Bến Cát. Đến ngày 19/3/2022 bị cáo được hủy bỏ tạm giữ và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 19/7/2022 bị cáo bỏ trốn và bị truy nã. Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 18/7/2023 cho đến nay; bị cáo có mặt.

- Bị hại: Bà Phùng Thị V, sinh năm 1989; HKTT: Ấp 2, xã Q, huyện E, tỉnh Bến Tre; tạm trú: Tổ 7, khu phố 4, phường R, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị Kim Ch, sinh năm 1988; HKTT: Ấp Y, xã U, huyện I, tỉnh Tiền Giang. Yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Lê Văn U, sinh năm 1993. Yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bị cáo Nguyễn Văn Nh và ông Lê Huy H1 (sinh năm: 1987, HKTT: ấp O, xã P, huyện S, tỉnh Cà Mau) là bạn bè quen biết với nhau. Khoảng 09 giờ ngày 10/3/2022, bị cáo sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7 màu đen có gắn sim số 0333848672 gọi vào số máy của ông H1 nhằm mục đích vay tiền thì vợ của ông H1 là bà Phùng Thị V nghe máy. Qua nói chuyện với bà V, bị cáo biết được ông H1 đang bị công an bắt về tội Đánh bạc và đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát. Sau khi nói chuyện với bà V xong, bị cáo nảy sinh ý định nói dối lo chạy án cho ông H1 để chiếm đoạt tiền của bà V. Khoảng 30 phút sau, bị cáo gọi điện thoại lại cho bà V nói sẽ lo chạy án cho ông H1 để ông H1 được trả tự do trong vòng 20 ngày đến 30 ngày với số tiền 180.000.000 đồng nhưng bà V phải đưa trước cho bị cáo số tiền 15.000.000 đồng để đi nhậu với người giúp đỡ. Bà V không có tiền nên không đồng ý. Thấy vậy, bị cáo nói với bà V chỉ cần đưa trước 5.000.000 đồng, bị cáo sẽ cầm sổ bảo hiểm xã hội của bị cáo lấy tiền lo cho ông H1 trước, khi nào ông H1 được trả tự do về thì bị cáo sẽ lấy số tiền còn lại thì bà V đồng ý. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bà V gọi điện lại cho bị cáo hẹn gặp tại quán cà phê APU, địa chỉ: Đường D7, khu phố 4, phường R, thị xã T để đưa tiền thì bị cáo đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha biển số: 63P9-889.43 đến điểm hẹn. Khoảng 17 giờ cùng ngày, tại quán cà phê APU, khi bị cáo vừa nhận số tiền 5.000.000 đồng từ bà V thì bị cáo bị ông Lê Văn U là bạn của bà V bắt giữ và giao cho Công an phường R, thị xã T xử lý theo quy định của pháp luật. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ của bị cáo gồm:

+ Số tiền 5.000.000 đồng;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7 màu đen và 01 sim điện thoại số: 0333.848.672;

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha biển số: 63P9-889.43.

- Đối với tiền bị cáo chiếm đoạt của bị hại bà Phùng Thị V. Ngày 16/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã giao trả số tiền 5.000.000 đồng cho bị hại bà V.

- Quá trình điều tra xác định, bị cáo sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7 màu đen có gắn sim điện thoại số 0333.848.672 của mình để liên lạc với bà V.

- Quá trình điều tra xác định, xe mô tô hiệu Wave Alpha biển số: 63P9-889.43 do bà Nguyễn Thị Kim Ch đứng tên đăng ký. Bà Ch đã bán lại xe này cho người khác không rõ lai lịch. Khoảng năm 2019, bị cáo mua lại xe này ở địa bàn huyện D, thành phố Hồ Chí Minh của một người không rõ lai lịch.

Tại Cáo trạng số 218/CT-VKSBC ngày 12/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn Nh về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" quy định tại điểm khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 08 tháng đến 10 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát tuyên:

- Tịch thu nộp ngân sách 01 điện thoại di động hiệu OPPO F7 màu đen;

- Tịch thu nộp ngân sách 01 xe mô tô hiệu Wave Alpha biển số: 63P9-889.43 của Nguyễn Văn N.

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim số 0333.848.672.

Theo đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị hại bà Phùng Thị V đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Bà đã nhận được số tiền 5.000.000 đồng mà bị cáo đã lừa đảo chiếm đoạt của bà và bà không có yêu cầu gì trong vụ án.

Theo đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Kim Ch trình bày: Xe mô tô hiệu Wave Alpha biển số: 63P9-889.43 do bà đăng ký đứng tên chủ sở hữu năm 2018 nhưng vào cuối năm 2019 bà đã bán xe mô tô trên cho một người thanh niên không rõ tên tuổi nhưng không làm thủ tục mua bán, giấy tờ chuyển nhượng xe mô tô trên. Bà không bị thiệt hại gì và không có yêu cầu gì trong vụ án. Đề nghị Tòa án căn cứ vào lời khai của bà trong hồ sơ vụ án để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Theo đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người làm chứng Lê Văn U trình bày: Ông đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và đề nghị Tòa án căn cứ vào lời khai của

ông để xét xử vắng mặt ông.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 218/CT-VKSBC ngày 12/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân nhân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do không có tiền tiêu xài và biết chồng của bà Phùng Thị V đang bị bắt tạm giam về tội Đánh bạc. Bị cáo Nguyễn Văn Nh đã dùng thủ đoạn gian dối bằng cách nói dối với bà V là bị cáo có mối quan hệ xã hội, có thể chạy án cho chồng bà V được trả tự do nhưng bà V phải đưa số tiền 5.000.000 đồng cho bị cáo đi quan hệ thì bà V đồng ý. Khoảng 17 giờ ngày 10/3/2022 tại quán cà phê APU, địa chỉ: Đường D7, khu phố 4, phường R, thị xã T, tỉnh Bình Dương, khi bị cáo vừa nhận số tiền 5.000.000 đồng của bà Phùng Thị V đưa theo yêu cầu của bị cáo thì bị người dân bắt giữ quả tang. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 218/CT-VKSBC ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ tội phạm: Tội phạm bị cáo Nh thực hiện là ít nghiêm trọng do có mức cao nhất khung hình phạt đến 03 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Tội phạm do bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, về nhận thức bị cáo biết việc dùng thủ đoạn gian dối

nhằm chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Chỉ do động cơ vụ lợi, muốn có tiền tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu cá nhân nhưng lười lao động, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Để góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự, giữ gìn nếp sống văn minh của địa phương, Hội đồng xét xử xem xét quyết định áp dụng mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đó là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[7] Bị cáo phải chấp hành mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

[8.1] Đối với xe mô tô hiệu Wave Alpha, biển số: 63B9-889.43, số máy: 152FMH4BM230567, số khung: ZFY01A002415 do Nguyễn Thị Kim Ch đứng tên đăng ký xe. Quá trình điều tra xác định bà Ch đã bán xe mô tô trên cho người không rõ nhân thân lai lịch. Bị cáo mua lại xe trên của người không rõ lai lịch. Xét, đây là tài sản của bị cáo và là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[8.2] Đối với điện thoại di động hiệu OPPO F7, màu đen. Xét, đây là phương tiện được bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[8.2] Đối với sim điện thoại số 0333.848.672. Xét, đây là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Trách nhiệm dân sự: Bị hại trình bày không bị thiệt hại và không có yêu cầu gì trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Xét ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt và điều luật áp dụng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 174; Điều 38; Điều 46; Điều 47; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Nh phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nh 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2023, được trừ vào thời gian bị tạm giữ từ ngày 10/3/2022 đến 19/3/2022.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave Alpha số biển số 63B9-889.43, số khung ZFY01A002415, số máy 152FMH4BM230567 (tình trạng xe không gương phải, không khóa, không bửng, lốc máy có chữ LISOHAKA, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được); 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F7, màu đen (máy bị trầy xước, không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được);

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) sim số 0333.848.672.

(Vật chứng nêu trên được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn Nh phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

4. Quyền kháng cáo:

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án (ngày 23/11/2023).

- Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an Tx. Bến Cát;
- CCTHA Tx. Bến Cát;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Văn Quang Bảo